TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 599/2021/HS-ST
Ngày: 13-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bà Trần Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Sinh Tụ

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên toà: Ông Lê Minh Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân thành phố TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phốThái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 607/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 630 /2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 03 tháng 02 năm 1987 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã K, huyện PB tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H (đã chết) và con bà Lương Thị Ng, sinh năm 1966; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; có 02 con chung, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: không

Tiền án (01): Tại bản án số 592/2019/HSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù 01/9/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Trí C, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Văn S sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm BQ, xã ĐM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 05/10/2021, tổ công tác Công an phường QV, thành phố TN phối hợp cùng Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại tuyến đường DTM. Khi đến khu vực tổ 5, phường QV, thành phố TN đã phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20M1-7836 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma tuý, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Trần Văn H. Quá trình kiểm tra H đã tự giác lấy trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc ra 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, kiểm tra phương tiện xe mô tô BKS 20M1-7836 không thu giữ gì . Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của H 01 xe mô tô BKS 20M1 - 7836.

Ngày 06/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đồ vật đối với Trần Văn H. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố TN tiến hành cần xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H có khối lượng 0,12 gam.

Tại bản kết luận số 1485/KL- KTHS ngày 14/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận chất bột màu trắng thu giữ được của H ngày 05/10/2021 gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroine có khối lượng ban đầu là 0,12 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 03/10/2021, H đi từ nhà đến khu vực đoạn đường dân sinh thuộc xã ĐT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau đó, H cất gói Heroine vừa mua được vào túi quần rồi đi đến công trình xây dựng H đang làm tại phường QV, thành phố TN. Ngày 04/10/2021 và ngày 05/10/2021 H sử dụng một phần số Heroine trên bằng hình thức chích. Số Heroine còn lại chưa sử dụng, H gói vào trong giấy bạc màu trắng ban đầu và cất vào túi quần đang mặc. Khoảng 21 giờ ngày 05/10/2021, H mang theo số Heroine trên trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô BKS 20M1-7836 để tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến đoạn đường dân sinh thuộc tổ 5, phường QV, thành phố TN thì Công an phường QV cùng cảng sát phòng cơ động Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 609/CT - VKSTPTN ngày 17/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không phạt bổ sung đối vưới bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Văn Sinh vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy việc vắng mặt của anh Sinh không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử.

[**2**]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 21 giờ ngày 05/10/2021, Trần Văn H có hành vi cất giữ trái phép 01 gói heroin có khối lượng 0,12 gam ở túi quần trước bên trái với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường QV, thành phố TN

cùng phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Trần Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.

...

c. Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3].*Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy*: Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy*: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 15 tháng tù cũng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục nghiện ma túy đi vào con đường phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là*"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án năm 2019 chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, do đó phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng vụ án:*

Đối với 01 xe mô tô BKS 20M1-7836 nhãn hiệu Wayxin(kiểu xe dream) màu sơn nâu, số máy FMG-007270; số khung RH7A007270, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe môt tô trên là của anh Ngô Văn S, sinh năm 1971, trú tại xóm BQ, xã ĐM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cho bị cáo

Trần Văn H mượn. Tại cơ quan điều tra anh Sinh khai H chỉ bảo mượn xe để đi mua thuốc lá, không biết H đã sử dụng chiếc xe trên để đi sử dụng ma túy, H cũng khai nhận khi mượn xe chỉ nói với anh Sinh là mượn để đi mua thuốc lá. Do đó quá trình điều tra anh Sinh có đơn xin lại xe máy và cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố TN đã làm thủ tục trả lại cho anh Ngô Văn Sinh là có căn cứ.

Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Trong quá trình điều tra, H khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở khu vực xã ĐT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về căn cứ và áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Trần Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2.2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bì niêm phong chứa 0,108 gam mẫu A1 cùng vỏ bao gói mẫu.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 11 năm 2021 giữa Công an thành phố TN với Chi cục THADS thành phố TN.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Công an TP TN; Trại TG công an tỉnh TN ;
- Chi cụ THADS TP TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Duyên